

Số: 3841 /VKSTC-V1

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2022

V/v Thông báo rút kinh nghiệm trong
thực hiện Chuyên đề kiểm sát việc bắt,
tạm giữ, tạm giam năm 2022

Kính gửi: - Thủ trưởng các đơn vị: Vụ 2, 3, 4, 5, 6 VKSND tối cao;
- Viện trưởng VKSND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 27/12/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2022; thông qua theo dõi, thực hiện Chuyên đề *Thực trạng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam trong giai đoạn điều tra, truy tố năm 2022* và kiểm tra trực tiếp tại một số VKSND tỉnh, thành phố, VKSND tối cao (Vụ 1) tổng hợp, thông báo rút kinh nghiệm như sau:

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam

a) Ưu điểm: Viện kiểm sát các cấp đã tăng cường công tác THQCT, kiểm sát việc áp dụng các biện pháp bắt, tạm giữ, tạm giam; việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn và việc phê chuẩn các lệnh, quyết định của CQĐT đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, phục vụ yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm; cơ bản khắc phục việc thống kê, báo cáo trùng lặp (cùng một đối tượng bắt, tạm giữ sau đó trả tự do, không xử lý hình sự nhưng lại thống kê, báo cáo ở nhiều hoạt động tố tụng hình sự)...

Tổng số người bị bắt, chuyển xử lý hình sự đạt tỷ lệ cao (99,9%); số người bị tạm giữ chuyển xử lý hình sự đạt tỷ lệ 99,8%; số người bị tạm giữ, gia hạn tạm giữ sau đó không xử lý hình sự giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2021. Nhiều đơn vị có 100% trường hợp VKS phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp chuyển xử lý hình sự hoặc bị tạm giữ chuyển xử lý hình sự, như: Bắc Ninh, Hà Giang, Hưng Yên, Quảng Bình, Tây Ninh, Thái Nguyên...; kiên quyết không phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam, lệnh tạm giam, như: Kon Tum, Bình Dương, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Đà Nẵng, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Hà Nội, Hà Tĩnh, Khánh Hòa, Thừa Thiên Huế,...

b) Hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên; việc bắt, tạm giữ, tạm giam của CQĐT và VKS các cấp còn một số hạn chế, thiếu sót, trong đó có trách nhiệm của CQĐT và VKS như:

- Trong việc bắt:

+ 02 trường hợp CQĐT bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp nhưng không đảm bảo căn cứ nên Viện kiểm sát không phê chuẩn, sau đó phải trả tự do, không xử lý hình sự (Đà Nẵng, Lai Châu mỗi đơn vị 01);



+ 05 trường hợp Viện kiểm sát phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, sau đó phải trả tự do, không xử lý hình sự (Lâm Đồng 03, Hà Nội, Sơn La, mỗi đơn vị 01).

- *Trong việc tạm giữ:* CQĐT bắt, tạm giữ trong các trường hợp quả tang, truy nã, đầu thú, tự thú, sau đó trả tự do, không xử lý hình sự 47 người, chiếm 0,07% (Lâm Đồng 10, Hòa Bình 07, Kon Tum 04, Bình Thuận, Ninh Thuận, Sơn La mỗi đơn vị 03, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau mỗi đơn vị 02, Đà Nẵng, Hải Phòng, Hậu Giang, Lai Châu, Thái Bình, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang mỗi đơn vị 01).

- *Trong việc gia hạn tạm giữ:*

+ Viện kiểm sát không phê chuẩn gia hạn tạm giữ, sau đó trả tự do, không xử lý hình sự: 08 người, chiếm 0,01% (Quảng Nam 07, Lâm Đồng 01);

+ Viện kiểm sát phê chuẩn gia hạn tạm giữ, sau đó trả tự do không xử lý hình sự: 35 người, chiếm 0,05% (Lâm Đồng 14, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đắk Nông mỗi đơn vị 04, Quảng Nam 03, Đồng Nai, Bình Dương, Cần Thơ, Lai Châu, Ninh Bình mỗi đơn vị 02).

- *Trong việc tạm giam:* 07 trường hợp bị tạm giam, CQĐT đình chỉ điều tra do bị can mắc bệnh tâm thần (Đồng Tháp, Bạc Liêu, Kiên Giang mỗi đơn vị 02, Trà Vinh 01).

2. Việc xây dựng báo cáo chuyên đề

a) Ưu điểm: Nhìn chung, VKSND cấp tỉnh và các đơn vị Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra thuộc VKSND tối cao đã xây dựng báo cáo bảo đảm chất lượng, gửi đúng thời hạn theo hướng dẫn của VKSND tối cao, góp phần xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết của Ngành và báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại các kỳ họp Quốc hội bảo đảm chính xác. Các đơn vị xây dựng báo cáo gửi đúng hạn và bảo đảm chất lượng như: Bình Phước, Lai Châu, Nam Định, Ninh Bình, Hòa Bình...

b) Hạn chế: VKSND tối cao (Vụ 1) đã có các công văn: số 304/VKSTC-V1 ngày 04/3/2020, số 4427/VKSTC-V1 ngày 25/9/2020 và số 779/VKSTC-V1 ngày 04/3/2021, hướng dẫn cụ thể việc xây dựng báo cáo Chuyên đề thực hành quyền công tố, kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam nhưng vẫn còn một số địa phương báo cáo chưa bảo đảm chất lượng, thời hạn, gây khó khăn cho việc tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết của Ngành, nhất là báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại các kỳ họp Quốc hội, cụ thể:

- *Gửi báo cáo chậm:* VKSND tối cao (Vụ 1) yêu cầu VKS địa phương gửi báo cáo phục vụ báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại kỳ họp Thứ 4 Quốc hội Khóa XIV trước ngày 25/9/2022, nhưng đến ngày 04/10/2022, VKSND tối cao (Vụ 1) mới nhận được báo cáo của VKSND Tp. Hồ Chí Minh, Bắc Giang, Lào Cai, Hậu Giang.

- *Số liệu không phù hợp giữa báo cáo chuyên đề và thống kê:* Tại Công văn số 4427/VKSTC-V1 ngày 25/9/2020 của VKSND tối cao (Vụ 1) hướng dẫn: Số

liệu báo cáo của chuyên đề phải thống nhất với số liệu thống kê gửi Cục 2 VKSND tối cao. Tuy nhiên, số liệu giữa báo cáo chuyên đề với thống kê của một số địa phương không phù hợp, điển hình là kỳ báo cáo năm 2021 (Đắk Lắk: Theo báo cáo chuyên đề, số người bị tạm giữ là 1.406 người nhưng theo Biểu mẫu thống kê số 07 là 1.311 người; Đắk Nông: Theo báo cáo chuyên đề, số người bị tạm giữ là 728 người nhưng theo Biểu mẫu thống kê số 07 là 715 người; Lâm Đồng: Theo báo cáo chuyên đề, số người bị tạm giữ là 1.211 người nhưng theo Biểu mẫu thống kê số 07 là 1.201 người).

- Báo cáo không đúng các trường hợp trả tự do, không xử lý hình sự: Tại Công văn số 4427/VKSTC-V1 ngày 25/9/2020 và Công văn số 779/VKSTC-V1 ngày 04/3/2021 của VKSND tối cao (Vụ 1) hướng dẫn: Số liệu tính đến cuối kỳ báo cáo (không báo cáo, thống kê các trường hợp trả tự do nhưng sau khi tiếp tục điều tra đã xử lý hình sự); trả tự do, không xử lý hình sự là những trường hợp đã có quyết định không xử lý hình sự, không thống kê 01 đối tượng trong nhiều phụ lục. Theo Chỉ tiêu số 12 - Hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ và Hướng dẫn yêu cầu, định mức, phương pháp tính chỉ tiêu ban hành kèm theo Quyết định số 139/QĐ-VKSTC ngày 29/4/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao thì các trường hợp trả tự do và đang chờ kết luận giám định, các tài liệu khác để quyết định việc xử lý; các trường hợp bị hại rút đơn hoặc không có đơn yêu cầu,... không tính vào chỉ tiêu trả tự do, không xử lý hình sự. Tuy nhiên, trong kỳ báo cáo Quốc hội vừa qua (từ 01/10/2021 đến 30/9/2022) một số địa phương vẫn còn báo cáo cả các trường hợp không thuộc trường hợp trả tự do, không xử lý hình sự, dẫn đến số liệu báo cáo không chính xác, không phản ánh đúng chất lượng bắt, tạm giữ, tạm giam, làm tăng tỷ lệ trả tự do, không xử lý hình sự của địa phương và của toàn ngành, như:

+ Chờ kết quả giám định, tạm đình chỉ, đang củng cố chứng cứ chờ xử lý: 14 trường hợp (Tp Hồ Chí Minh 05, Kon Tum 04, Đắk Lắk, Hà Nội, Tiền Giang, Long An, Bình Thuận mỗi đơn vị 01);

+ Không cần thiết áp dụng biện pháp tạm giữ: 05 trường hợp (Đà Nẵng 02, Hà Nội, Long An, Bình Thuận, mỗi đơn vị 01);

+ Sau khi củng cố chứng cứ đã xử lý hình sự: 03 trường hợp (Hậu Giang, Tiền Giang, Trà Vinh mỗi đơn vị 01);

+ Bị hại rút đơn hoặc không có đơn yêu cầu: 14 trường hợp (Nghệ An 06, Hà Nội, Đắk Nông, mỗi đơn vị 02, Vĩnh Long, Kiên Giang, Cà Mau, Đồng Tháp, mỗi đơn vị 01);

+ Báo cáo trùng giữa phụ lục 02, 03 với phụ lục 04: 35 trường hợp (Đắk Nông, Nghệ An, Long An mỗi đơn vị 07, Kiên Giang, Bình Dương, Quảng Nam, mỗi đơn vị 04, Hà Nội 02).

- Báo cáo nêu lý do trả tự do, không xử lý hình sự không cụ thể: 14 trường hợp (Long An 05, Hòa Bình 04, Đà Nẵng, Bình Định, Hà Giang, mỗi đơn vị 02, Đắk Lắk, Quảng Trị, Thanh Hóa, mỗi đơn vị 01) nêu lý do, như: "Không đủ căn cứ khởi tố bị can", "Hành vi không cấu thành tội phạm"... dẫn đến không xác

định được người bị tạm giữ có thực hiện hành vi phạm tội hay không (kỳ báo cáo Quốc hội từ 01/10/2021 đến 30/9/2022).

3. Một số yêu cầu

Từ những hạn chế, thiếu sót đã nêu, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thực hiện Chuyên đề này trong thời gian tới, VKSND tối cao (Vụ 1) đề nghị đồng chí Viện trưởng VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng đơn vị thuộc VKSND tối cao chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

3.1. Tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm việc thực hiện chuyên đề: VKSND cấp tỉnh có các hạn chế, thiếu sót nêu trên phải tổ chức kiểm tra, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm VKS hai cấp, không để xảy ra trong thời gian tới. Số liệu báo cáo, thống kê chuyên đề phải bảo đảm chính xác, khách quan, phản ánh đúng kết quả công tác này (VKSND tỉnh, thành phố có hạn chế, thiếu sót được nêu trong thông báo này phải có báo cáo kết quả thực hiện, gửi về VKSND tối cao (Vụ 1) trước ngày 30/10/2022).

3.2. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng việc bắt, tạm giữ, tạm giam: Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu của Quốc hội, chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao, các thông báo rút kinh nghiệm của VKSND tối cao về công tác này. Tăng cường phối hợp với Cơ quan điều tra trong việc phân loại các trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam để hạn chế thấp nhất các trường hợp bắt, tạm giữ hình sự sau trả tự do, không xử lý hình sự; kiên quyết chống oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm.

3.3. Việc xây dựng báo cáo chuyên đề: VKSND cấp tỉnh phải phân công phòng nghiệp vụ có trách nhiệm thẩm định báo cáo, thống kê của các phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chuyên đề, tổng hợp hạn chế, thiếu sót và thông báo rút kinh nghiệm để chấn chỉnh, khắc phục, bảo đảm việc xây dựng báo cáo chuyên đề kịp thời, có chất lượng.

Đề nghị các đồng chí Thủ trưởng đơn vị THQCT, KSĐT thuộc VKSND tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh phối hợp, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. / *Hoos*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PVT VKSTC (để báo cáo);
- Văn phòng, Vụ 16 VKSNDTC (để theo dõi, tổng hợp);
- Lưu: VT, Vụ 1.

TL.VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ
VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN AN NINH



Nguyễn Tiến Sơn

